

TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH TÂY NINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc

Bản án số: 43/2024/HS-ST
Ngày: 01-7-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Võ Thị Hồng Mai;

Thẩm phán: Bà Nguyễn Thanh Minh Châu;

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Phạm Thanh Hà;

2. Ông Phạm Bảo Trường;

3. Ông Trần Văn Lô.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Quỳnh Anh, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Quân, bà Triệu Thị Phương Vân, Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 7 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 25/2024/TLST-HS, ngày 02 tháng 5 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 58/2024/QĐXXST-HS, ngày 05 tháng 6 năm 2024, đối với bị cáo:

1. Mùi Hoàng L (tên gọi khác: Lộc hí), sinh ngày 10/01/2004 tại tỉnh Tây Ninh; nơi cư trú: ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: không có; trình độ văn hoá: lớp 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Mùi Cường Q, sinh năm 1966 và bà Hoàng Thị T, sinh năm 1965; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 18-10-2023 đến ngày 21-10-2023 chuyển sang tạm giam cho đến nay, có mặt.

2. Mai Văn K, sinh ngày 30/5/2005 tại tỉnh Tây Ninh; nơi cư trú: khu phố F, thị trấn T, huyện T, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: không có; trình độ văn hoá: lớp 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Mai Văn K1, sinh năm 1981 và bà Lê Thị T1, sinh năm 1984; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 18-10-2023 đến ngày 21-10-2023 chuyển sang tạm giam cho đến nay, có mặt.

- *Người bào chữa chỉ định cho bị cáo* Mùi Hoàng L, Mai Văn K: Luật sư Phạm Quốc T2, Công ty L1, thuộc Đoàn luật sư tỉnh T. Có mặt.

- *Bị hại*: Anh Dương Nguyễn Nhựt H, sinh năm 2005, nơi thường trú và nơi ở hiện nay: Ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Tây Ninh. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Dương Nguyễn Nhựt H và Mùi Hoàng L có mâu thuẫn từ trước. Vào ngày 16-10-2023, L kể lại sự việc cho Mai Văn K nghe và rủ K đi đánh H trả thù, K đồng ý. L cầm theo 02 con dao tự chế, lấy xe mô tô biển số 70H1-421.07 của chị Lương Tâm N (bạn gái L) đang ngủ trong nhà để K chở đi. K và L đi trên đường tìm H nhưng không thấy nên đến nhà Ngô Công S ở ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Tây Ninh uống rượu. Khi đến nơi L giấu 02 con dao ở bên hông nhà sau đó vào uống rượu cùng với S và một số người khác. Trong lúc uống rượu L có kể với mọi người về việc đã xảy ra mâu thuẫn với H.

Đến khoảng 01 giờ ngày 17-10-2023, S đi mua thêm rượu, khi quay về S nói với mọi người là vừa nhìn thấy H chạy xe đi chở ốc trên quốc lộ B và tiếp tục uống rượu. Khoảng 05 phút sau thì L và K cùng đi ra ngoài, L lấy 02 con dao bên hông nhà giấu vào trong áo khoác, K điều khiển xe mô tô chở L đi tìm H.

Khi thấy H đang điều khiển xe mô tô kéo theo thùng lô lưu thông trên đường quốc lộ 22B, không đội mũ bảo hiểm, L kêu K điều khiển xe áp sát bên trái xe của H, L quay qua phải, cầm 02 dao trên 2 tay chém 01 nhát từ trên xuống vào phía sau vùng đầu, lưng của H. Do bị chém nên H quay xe chạy về hướng chợ T3 và rẽ vào đường nhựa trong lô cao su, L và K tiếp tục đuổi theo. Khi áp sát xe mô tô của H phía bên phải, L cầm 02 dao quay qua phải dùng 02 dao trên 2 tay chém theo hướng từ trên xuống vào vùng đầu của H, H dừng xe lại nên xe của L và K chạy vượt lên phía trước, L *nhảy xuống xe*, cầm dao chạy bộ quay lại chỗ H thì H điều khiển xe tăng tốc bỏ chạy về phía trước, khi chạy ngang qua L, L *cầm dao bên tay trái* chém 01 nhát vào người của H thì lưỡi dao bị vướng khỏi cán, thấy đầu của H chảy máu và H chạy thoát nên L và K không đuổi chém nữa mà quay về nhà S tiếp tục uống rượu. L giấu con dao còn lại cặp hông vách tường nhà S. Hào được đưa đến Bệnh viện đa khoa tỉnh T cấp cứu.

Trên đường từ nhà S về nhà, L vứt phần cán dao còn lại xuống cầu C. Đến 14 giờ ngày 17-10-2023, L đến Công an xã T đầu thú, đến 21 giờ 45 phút cùng ngày thì K đến Công an xã T đầu thú.

Sau khi truy tìm và xác định hung khí gây án gồm: 01 cây dao dài 45 cm, trọng lượng 0,4 kg, cán dài 13,5 cm, lưỡi dài 31,5 cm, nơi rộng nhất 6,8 cm, nơi hẹp nhất 3 cm; 01 lưỡi dao bằng kim loại dài 52 cm, đã rút cán dao, trọng lượng 0,48 kg, chiều rộng lưỡi dao 3,8 cm.

* Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 303/KLTTCT-TTPYTN.2023 ngày 23-01-2024 của Trung tâm pháp y tỉnh T đối với Dương

Nguyễn Nhựt H xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể Dương Nguyễn Nhựt H tại thời điểm giám định là 18%.

Các kết quả chính:

- 01 vết sẹo vùng thái dương chằm phải lành có tóc che, kích thước nhỏ, có tỷ lệ tổn thương cơ thể là 01%

- 01 vết sẹo vùng thái dương trái lành có tóc che, kích thước trung bình, có tỷ lệ tổn thương là 02%.

- 01 vết sẹo vùng má thái dương chằm trái lành có tóc che một phần, kích thước trung bình, có tỷ lệ tổn thương cơ thể là 06%.

- 01 vết sây sát da biến đổi rối loạn sắc tố da 1/3 dưới cánh tay phải, có tỷ lệ tổn thương cơ thể là 01%.

- 01 vết sẹo vùng hông lưng phải, kích thước nhỏ, có tỷ lệ tổn thương cơ thể là 01%.

- Nứt sọ đỉnh trái chiều dài đường nứt, vỡ dưới 03 cm, có tỷ lệ tổn thương cơ thể là 08%.

Kết luận khác:

- Thương tích phù hợp do vật sắc gây ra;

- Với vết thương vùng đầu trên cơ thể của bị hại nếu không được cấp cứu kịp thời sẽ có khả năng dẫn đến bị hại tử vong.

* Vật chứng thu giữ gồm:

- 01 (một) cây dao dài 45 cm, trọng lượng 0,4 kg, cán dài 13,5 cm, lưỡi dài 31,5 cm; nơi rộng nhất 6,8 cm, nơi hẹp nhất 3 cm (đã qua sử dụng).

- 01 (một) lưỡi dao bằng kim loại dài 52 cm, trọng lượng 0,48 kg; chiều rộng lưỡi dao 3,8 cm (đã qua sử dụng).

Hiện Cục Thi hành án dân sự tỉnh Tây Ninh đang giữ, theo Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu vật chứng ngày 24-4-2024, giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh T và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Tây Ninh.

* Trách nhiệm dân sự: bị hại Dương Nguyễn Nhựt H yêu cầu bồi thường số tiền 377.999.000 đồng, các bị can chưa bồi thường.

Quá trình điều tra, các bị can thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình.

Cáo trạng số: 18/CT-VKS-P2 ngày 24-4-2024 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh truy tố bị cáo Mùi Hoàng Lộc, Mai Văn Khánh về tội “Giết người” theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

Bị hại Dương Nguyễn Nhựt H yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm số tiền 180.000.000 đồng, các khoản bồi thường về thẩm mỹ anh H rút lại yêu cầu bồi thường, khi có đầy đủ chứng từ hợp pháp sẽ khởi kiện vụ án khác theo quy định của pháp luật.

Bị cáo L và bị cáo K đồng ý bồi thường cho anh H số tiền 180.000.000 đồng.

Trong phần tranh luận, Đại diện Viện kiểm sát tỉnh Tây Ninh phát biểu quan điểm giải quyết vụ án: Giữ nguyên cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm e khoản 1 Điều 52, Điều 15, Điều 38, Điều 57 của Bộ luật Hình sự, tuyên bố bị cáo Mùi Hoàng L, bị cáo Mai Văn K phạm tội “Giết người” và xử phạt bị cáo L từ 14 đến 16 năm tù, xử phạt bị cáo K từ 12 đến 14 năm tù; ghi nhận sự tự nguyện thoả thuận của bị cáo và bị hại về bồi thường thiệt hại và xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày: Thống nhất nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội giết người theo quy định tại khoản 1 Điều 123 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội; thống nhất với các tình tiết giảm nhẹ mà Kiểm sát viên đã nêu. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét thêm cho các bị cáo về nhân thân các bị cáo có nhân thân tốt, bị cáo K có hoàn cảnh gia đình khó khăn; ngoài ra, tại tòa, bị hại cũng thừa nhận gia đình bị cáo có bồi thường 01 phần thiệt hại cho bị hại nhưng bị hại không nhận, đây cũng là tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo. Về tình tiết tăng nặng: đề nghị không áp dụng tình tiết “cố ý thực hiện tội phạm đến cùng” vì các bị cáo đã dừng thực hiện hành vi phạm tội khi nhìn thấy bị hại bị chảy máu. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét tuyên cho các bị cáo mức hình phạt mức hình phạt thấp hơn đề nghị của vị Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh.

Các bị cáo không tranh luận.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Các bị cáo rất ăn năn, hối cải về hành vi của mình, các bị cáo xin lỗi người bị hại, mong Hội đồng xét xử cho bị cáo hưởng mức án nhẹ để bị cáo có cơ hội cải tạo, sớm trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Tại phiên tòa các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với kết luận giám định, lời khai của những người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, nên có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 01 giờ 30 phút ngày 17-10-2023, Mai Văn K điều khiển xe mô tô chở Mùi Hoàng L cầm theo 02 con dao tự chế chém Dương Nguyễn Nhựt H nhiều nhát vào đầu và người của anh H khi H đang điều khiển

xe mô tô kéo theo thùng lô lưu thông trên Quốc lộ 22B, không đội mũ bảo hiểm, gây 01 vết thương vùng thái dương trái, 01 vết thương vùng má thái dương phải, 01 vết thương vùng hông lưng phải, nứt sọ đỉnh trái với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 18%. Việc bị hại H không chết là ngoài ý thức chủ quan của các bị cáo. Hành vi của Mùi Hoàng L, Mai Văn K phạm vào tội “Giết người”, tội phạm và hình phạt quy định tại Điều 123 của Bộ luật Hình sự.

[2.2] Do có mâu thuẫn với nhau, trước đó, bị hại H có dùng dao đuổi chém L nhưng không chém được, tuy nhiên, do bản tính hung hăng, coi thường pháp luật và tính mạng của người khác nên bị cáo L tìm H để trả thù, còn bị cáo K là người không có mâu thuẫn gì với bị hại nhưng cũng giúp sức tích cực tạo điều kiện thuận lợi cho bị cáo L dùng 02 con dao tự chế bằng kim loại dài khoảng 18 cm, là loại dao sắc nhọn, hung khí nguy hiểm chém nhiều nhất trúng vào vùng đầu, mặt của anh H là thể hiện tính chất côn đồ. Do đó, Các trạng truy tố các bị cáo theo điểm n khoản 1 Điều 123 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Trong vụ án này, bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi nhằm tước đoạt tính mạng của bị hại nhưng hậu quả chết người không xảy ra, thuộc trường hợp phạm tội chưa đạt quy định tại Điều 15 Bộ luật Hình sự.

[2.3] Hành vi của các bị cáo là đặc biệt nghiêm trọng; đã trực tiếp xâm phạm đến tính mạng của người khác và gây mất trật tự trị an tại địa phương, nên cần xử lý nghiêm và có mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo để đảm bảo tính răn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm.

[2.4] Xét tính chất đồng phạm và vai trò của các bị cáo trong vụ án: Sau khi bị cáo L kể cho bị cáo K về việc bị H đuổi chém và rủ K cùng đi tìm H trả thù thì cả hai thống nhất, bị cáo L lấy dao đã chuẩn bị sẵn tại nhà và kêu bị cáo K điều khiển xe mô-tô, thể hiện giữa các bị cáo không có sự bàn bạc, chuẩn bị công cụ phương tiện, phân công vai trò từ trước nên có căn cứ xác định hành vi của 02 bị cáo là đồng phạm giản đơn. Trong đó, bị cáo L là người rủ rê và trực tiếp thực hiện hành vi chém bị hại nên chịu trách nhiệm hình sự với vai trò chính. Bị cáo K giúp sức tích cực cho bị cáo L, chở L đi tìm bị hại, khi gặp bị hại chạy trên đường thì điều khiển xe áp sát bị hại tạo điều kiện thuận lợi cho bị cáo L thực hiện hành vi chém bị hại nên phải chịu trách nhiệm hình sự với vai trò giúp sức tích cực.

[3] Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xem xét:

- Về tình tiết tăng nặng: Sau khi bị chém, anh H đã bỏ chạy nhưng hai bị cáo tiếp tục truy đuổi và chém anh H thêm nhiều nhất cho đến khi bị rút cán dao, anh H chạy thoát thì các bị cáo mới không tiếp tục thực hiện hành vi của mình thể hiện ý thức của các bị cáo là cố ý thực hiện tội phạm đến cùng, đây là tình tiết tăng nặng quy định tại điểm e khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Luật sư bào chữa cho các bị cáo cho rằng các bị cáo chấm dứt hành vi khi thấy bị hại

chảy nhiều máu nên các bị cáo không cố ý thực hiện tội phạm đến cùng là không có căn cứ.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, sau khi thực hiện hành vi phạm tội, các bị cáo đầu thú tại cơ quan công an; đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, các bị cáo được hưởng khi quyết định hình phạt. Ngoài ra, bị cáo L được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự do có mẹ được tặng kỷ niệm chương Vì sự nghiệp giáo dục, ông ngoại được tặng Huân chương kháng chiến hạng Nhất, bà ngoại được tặng Huân chương kháng chiến hạng Nhì, đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, bị hại thừa nhận trong thời gian nằm viện, gia đình bị cáo L có đến xin bồi thường số tiền 25.000.000 đồng nhưng bị cáo không nhận, tình tiết này cũng thể hiện ý thức của bị cáo thật sự ăn năn hối cải, cần được xem xét khi quyết định hình phạt cho bị cáo.

Ngoài ra, Hội đồng xét xử còn áp dụng Điều 57 của Bộ luật Hình sự khi quyết định hình phạt đối với bị cáo trong trường hợp phạm tội chưa đạt.

Đại diện Viện kiểm sát tỉnh Tây Ninh và người bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm n khoản 1 Điều 123; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm e khoản 1 Điều 52, Điều 15, Điều 38, Điều 57 của Bộ luật Hình sự, tuyên bố bị cáo Mùi Hoàng L và Mai Văn K phạm tội “Giết người” là có căn cứ.

* *Về trách nhiệm dân sự:* Ghi nhận các bị cáo L và K tự nguyện liên đới bồi thường cho bị hại số tiền 180.000.000 đồng bao gồm các khoản bồi thường chi phí điều trị, chi phí cho người chăm sóc, thiệt hại do mất thu nhập của anh H, chi phí bồi dưỡng phục hồi sức khỏe, bồi thường tổn thất tinh thần. Chia theo phần, mỗi bị cáo phải bồi thường cho anh H số tiền là 90.000.000 đồng.

[5] Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy các vật chứng công cụ, phương tiện phạm tội.

[6] Từ những phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử xét thấy có căn cứ chấp nhận đề nghị của người bào chữa; chấp nhận đề nghị của Đ Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Mùi Hoàng L và bị cáo Mai Văn K phạm tội “Giết người” (phạm tội chưa đạt);

Căn cứ điểm n khoản 1 Điều 123; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm e khoản 1 Điều 52, Điều 15, Điều 38, Điều 57 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Mùi Hoàng L (tên gọi khác: Lộc hí): 14 (mười bốn) năm tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 18-10-2023.

Căn cứ điểm n khoản 1 Điều 123; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm e khoản 1 Điều 52, Điều 15, Điều 38, Điều 57 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Mai Văn K: 12 (mười hai) năm tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 18-10-2023.

2. Về bồi thường thiệt hại: Áp dụng Điều 42 của Bộ luật Hình sự; Điều 591 của Bộ luật Dân sự.

- Buộc bị cáo Mùi Hoàng L và bị cáo Mai Văn K có trách nhiệm liên đới bồi thường thiệt hại cho anh D Nguyễn Nhật H1 số tiền 180.000.000 đồng. Chia theo phần, mỗi bị cáo phải bồi thường cho anh H1 số tiền là 90.000.000 (chín mươi triệu) đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong khoản tiền trên, hàng tháng bị cáo còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền chưa thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

3. Xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 46, khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu, tiêu hủy đối với các vật chứng sau:

- 01 (một) cây dao dài 45 cm, trọng lượng 0,4 kg, cán dài 13,5 cm, lưỡi dài 31,5 cm; nơi rộng nhất 6,8 cm, nơi hẹp nhất 3 cm.

- 01 (một) lưỡi dao bằng kim loại dài 52 cm, trọng lượng 0,48 kg; chiều rộng lưỡi dao 3,8 cm.

(Tất cả đã qua sử dụng, hiện Cục Thi hành án dân sự tỉnh Tây Ninh đang giữ theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 25-4-2024).

4. Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo Mùi Hoàng L và bị cáo Mai Văn K mỗi bị cáo phải chịu:

+ 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm;

+ 4.500.000 (bốn triệu năm trăm nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm;

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo bản án này lên Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi

hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TANDCC;
- VKSNDCC;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- VP CQCSĐT CA tỉnh;
- Phòng PV 27 CA Tây Ninh;
- Sở Tư pháp tỉnh Tây Ninh;
- Cục THADS tỉnh Tây Ninh;
- Cơ sở giam giữ bị cáo;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có QL, NV liên quan;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu tập án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Võ Thị Hồng Mai